

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 12- 3 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Điều Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Suấn

Ông Nguyễn Văn Tuấn

Thư ký phiên toà: Ông Lương Ngọc Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/HSST – QĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn T sinh ngày 08 tháng 6 năm 1990 tại xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Quàng Văn T và bà Quàng Thị H; bị cáo có vợ là Lò Thị H (đã ly hôn năm 2017); Tiền án: 02 tiền án, ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, ngày 10/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2017. Có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Hà Thị T, sinh năm 1979; trú tại: N, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Quảng Văn H, sinh năm 1983; trú tại: Bản X, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2017 Quảng Văn T đến nhà chị Hà Thị T là hàng xóm để hút thuốc Lào, khi Tuấn đang hút thuốc Lào ở ngoài hiên thì nghe có tiếng chuông điện thoại reo trong nhà, T quan sát xung quanh không thấy có ai, cửa nhà lại không khóa nên đã nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. T đi qua cửa chính vào trong nhà, thấy có hai chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng) đang sạc pin để trên bàn trong phòng ngủ, T tháo dây sạc pin rồi lấy hai chiếc điện thoại di động cất vào túi quần đang mặc sau đó đi nhờ xe của một người không biết tên, địa chỉ đến bản N, xã HT, huyện ML để tìm chỗ bán điện thoại nhưng không được. Đến khoảng 5 giờ ngày 25/10/2017 T lại đi nhờ xe máy của một người không quen biết về xã CL rồi đi thuyền đến bản X, xã CL vào nhà của Lò Văn Chỏi bán điện thoại cho C nhưng C không mua. Khi đang ở nhà C thì có Quảng Văn H cùng bản đến chơi. T hỏi bán điện thoại cho H, H nhất trí mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng với số tiền 700.000đ. Sau khi mua được điện thoại Quảng Văn H đi về, T giấu chiếc điện thoại còn lại dưới đệm giường ngủ nhà C không cho C biết. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày căn cứ theo đơn trình báo của chị Hà Thị T, công an xã CL đã tiến hành truy tìm và bắt được Quảng Văn T, tại cơ quan điều tra Tuấn đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng.

Ngày 26/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với hai chiếc điện thoại di động mà Quảng Văn T lấy trộm của chị Hà Thị T. Tại kết luận định giá số 21/KLDGTS ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường La kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng có giá trị:

4.539.300đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng có giá trị: 1.816.400đ. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại di động là 6.355.700đ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường La.

Bị cáo Quàng Văn T có 02 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên tại bản cáo trạng số 133/KSĐT – TA ngày 11-02-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Lời khai của người bị hại chị Hà Thị T: Vào tối ngày 24/10/2017 gia đình chị lên nhà họ hàng ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ 45 phút con trai chị quay về nhà trước thì phát hiện hai chiếc điện thoại di động chị đang sạc pin trong nhà đã bị mất. Chị đã có đơn trình báo đến công an xã, ngày 25/10/2017 công an xã thông báo đã bắt giữ được Quàng Văn T là người lấy trộm hai chiếc điện thoại di động trên của chị. Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, tài sản bị mất trộm chị đã được cơ quan điều tra trả lại. Chị không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Quàng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Quàng Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà Thị T 02 chiếc điện thoại di động: 01 chiếc nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Quàng Văn H không yêu cầu nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Quàng Văn T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập người bị hại chị Hà Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quảng Văn H tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị T, anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tài sản bị chiếm đoạt chị T đã nhận đủ, anh H đã nhận lại số tiền mua điện thoại của Quảng Văn T, không ai có yêu cầu bồi thường thêm đối với bị cáo. Xét thấy sự vắng mặt của chị T, anh H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T khai nhận ngày 24/10/2017 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Hà Thị T, T đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng có giá trị: 4.539.300đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng có giá trị: 1.816.400đ của chị T với mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi trên của Quảng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Quảng Văn T đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Quảng Văn H là người mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng của Quảng Văn T vào ngày 25/10/2017, H không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có nên không phạm tội. Còn Lò Văn C không biết việc T giấu chiếc điện thoại trộm cắp trong nhà nên không vi phạm pháp luật.

Về vật chứng vụ án: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng và 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng xác định là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị T. Ngày 06/11/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là có căn cứ cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Hà Thị T đã nhận lại tài sản bị Quảng Văn T chiếm đoạt, anh H đã nhận lại số tiền 700.000đ trả cho bị cáo khi mua chiếc điện thoại Samsung galaxy J1New J120 màu vàng. Chị T và anh H không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Quàng Văn T: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho chị Hà Thị T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A3 New A310 màu hồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J1New J120 màu vàng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Điêu Thị Kim Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

